

BỘ TÀI CHÍNH-BỘ KHOA
HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ
MÔI TRƯỜNG
Số: 50/1998/TTLT/BTC-
BKHCNMT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 1998

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Hướng dẫn công tác quản lý Tài chính

đối với nguồn kinh phí thu hồi từ các nhiệm vụ khoa học, công nghệ

Thực hiện Nghị định số 87/CP ngày 19/12/1996 của Chính phủ "Qui định chi tiết việc phân cấp quản lý, lập, chấp hành và quyết toán Ngân sách Nhà nước" hướng dẫn Luật Ngân sách Nhà nước và Quyết định số 419/TTg ngày 21/7/1995 về cơ chế quản lý các hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 32 TC/HCSN ngày 13/6/1997 "Hướng dẫn quản lý tài chính các Chương trình khoa học công nghệ cấp Nhà nước giai đoạn 1996-2000". Để thống nhất công tác quản lý tài chính đối với kinh phí thu hồi từ các nhiệm vụ khoa học công nghệ, Liên Bộ Tài chính và Khoa học, Công nghệ và Môi trường hướng dẫn như sau:

PHẦN I

NHỮNG QUI ĐỊNH CHUNG

- Kinh phí thu hồi từ các nhiệm vụ khoa học, công nghệ của các Bộ, Ngành và địa phương là nguồn thu của Ngân sách Nhà nước, được đầu tư trở lại cho các hoạt động khoa học công nghệ, được quản lý theo qui định của Luật Ngân sách Nhà nước và hướng dẫn tại Thông tư này.
- Kinh phí thu hồi được nộp vào tài khoản chuyên thu mở tại Kho bạc Nhà nước. ở Trung ương do Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường (Bộ KHCNMT) làm chủ tài khoản, ở địa phương do Sở Khoa học, Công nghệ và Môi trường (Sở KHCNMT) làm chủ tài khoản. Cuối năm nếu chưa chi hết được chuyển số dư sang năm sau tiếp tục sử dụng.

3. Khi phí thu hồi phải sử dụng đúng mục đích, đúng chế độ và có hiệu quả. Định kỳ hàng quý, năm, các Sở KHCCNMT lập báo cáo tình hình thu nộp và sử dụng kinh phí thu hồi của địa phương gửi Sở Tài chính - Vật giá để tổng hợp, báo cáo theo chế độ qui định hiện hành; Bộ KHCCNMT tổng hợp tình hình thu nộp và sử dụng kinh phí thu hồi của các đơn vị Trung ương, lập báo cáo tình hình thu nộp và sử dụng kinh phí thu hồi gửi Bộ Tài chính.

PHẦN II

NHỮNG QUI ĐỊNH CỤ THỂ

1. Nguồn thu hồi:

Các nhiệm vụ khoa học, công nghệ cấp Nhà nước, cấp Bộ và địa phương sử dụng kinh phí thu hồi, kinh phí được ngân sách Nhà nước cấp hàng năm có thu hồi kinh phí, bao gồm:

Các Đề tài nghiên cứu khoa học và triển khai thực nghiệm.

Các Dự án sản xuất thử nghiệm.

Các Dự án nhập công nghệ.

Các Đề tài, Dự án khoa học, công nghệ khác.

2. Nội dung và mức thu:

2.1. Nội dung thu từ các Đề tài, Dự án có thu hồi kinh phí:

Thu do bán các sản phẩm là kết quả thực hiện của các chương trình, đề tài, dự án khoa học và công nghệ.

Tiền thu về bán phế liệu, phế phẩm trong quá trình thực hiện.

Tiền thu về bán vật tư còn thừa sau khi thực hiện.

Tiền thu từ bán tài sản cố định, công cụ lao động và các tài sản khác được mua sắm để phục vụ cho chương trình, đề tài, dự án khi kết thúc.

Thu khác (nếu có).

2.2. Mức thu hồi:

Mức thu hồi kinh phí đối với các Đề tài, Dự án có thu hồi kinh phí được qui định từ 80% đến 100% mức Nhà nước đầu tư bằng nguồn ngân sách Nhà nước hoặc nguồn kinh phí thu hồi cho dự án. Riêng đối với các địa phương, những trường hợp đặc biệt, Sở KHCCNMT phối hợp với Sở Tài chính - Vật giá có thể trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (thành phố trực thuộc Trung

ương) xem xét quyết định mức thu hồi thấp hơn mức quy định chung tại Thông tư này, nhưng không được thấp hơn 50% mức kinh phí được ngân sách Nhà nước cấp.

Đối với các Dự án nhập công nghệ: Mức kinh phí thu hồi được qui định từ 70% đến 100% phần kinh phí do ngân sách Nhà nước cấp.

Mức thu hồi cụ thể được thể hiện trong các hợp đồng ký kết giữa Bộ KH-CN-MT, Bộ chủ quản và các Sở KH-CN-MT với chủ nhiệm Đề tài, Dự án, có sự tham gia của các cơ quan tài chính đồng cấp.

3. Nội dung chi:

Kinh phí thu hồi được chi cho các nội dung sau:

Chi cho các dự án sản xuất thử nghiệm.

Chi cho các nhiệm vụ đột xuất theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

Các khoản chi phí cho công tác quản lý và thu hồi của các đơn vị làm nhiệm vụ thu hồi, được tính vào dự toán chi ngân sách hàng năm của đơn vị và do cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4. Công tác quản lý tài chính:

Công tác lập dự toán, cấp phát kinh phí và quyết toán khoản kinh phí thu hồi được thực hiện theo các qui định chung về lập dự toán, cấp phát và quyết toán ngân sách Nhà nước theo đúng qui định của Luật Ngân sách Nhà nước, các chế độ tài chính hiện hành khác và hướng dẫn cụ thể thêm một số nội dung như sau:

4.1. Lập dự toán:

Ở địa phương: Hàng năm, căn cứ vào khả năng thu hồi từ các Đề tài, Dự án khoa học và công nghệ của địa phương và tình hình ký kết các hợp đồng khoa học và công nghệ, Sở KH-CN-MT lập dự toán thu, chi kinh phí thu hồi, tổng hợp vào dự toán kinh phí khoa học, công nghệ và môi trường chung của địa phương gửi Sở Tài chính - Vật giá và Bộ KH-CN-MT.

Ở Trung ương: Hàng năm, căn cứ vào khả năng thu hồi từ các Đề tài, Dự án khoa học và công nghệ của Trung ương và tình hình ký kết các hợp đồng khoa học và công nghệ, báo cáo tình hình thu hồi và sử dụng kinh phí của các địa phương, Bộ KH-CN-MT lập dự toán thu, chi kinh phí thu hồi của Trung ương và của cả nước, tổng hợp chung vào dự toán kinh phí sự nghiệp khoa học, công nghệ và môi trường gửi Bộ Tài chính. Từ năm 1999, dự toán chi từ nguồn